

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HS-ST
Ngày 11-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Hải Yến

Ông Lành Văn Khánh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 58/2019/HSST ngày 25 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Tiến T, tên gọi khác: Không có, sinh ngày 29 tháng 6 năm 1987 tại Thái Nguyên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm X, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên. Nơi cư trú: Số Y, đường T1, phường T1, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Ngọc B, sinh năm 1960 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; vợ: Trần Thị Ly N, sinh năm 1993 (đã ly hôn), con: Có 01 con sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/02/2019, đến ngày 13/02/2019, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Trần S; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ ngày 04/02/2019, tại khu vực vỉa hè phía trước quán karaoke M, số Z, đường L1, phường V, thành phố L, tổ công tác Công tác công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Lê Tiến T đang có hành vi đốt pháo nổ. Tổ công tác

đã tiến hành lập biên bản, thu giữ 01(một) vật hình chữ nhật, kích thước 17,5x5x0,5cm, bên trong gồm 37 (ba mươi bảy) vật hình trụ nhỏ, đầu mỗi vật hình trụ đều gắn 01 (một) đoạn dây, liên kết với nhau và 03 (ba) vật hình trụ, mỗi đầu vật hình trụ đều gắn 01 (một) đoạn dây, sau đó đưa người cùng tang vật về trụ sở làm việc.

Hồi 23 giờ 15 phút, ngày 04/02/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở trong quán M của Lê Tiến T, thu giữ 01 (một) vật hình chữ nhật, gồm nhiều vật hình trụ, đầu nhỏ, đầu mỗi vật hình trụ có gắn đoạn dây liên kết đối xứng với nhau và 01 (một) vật hình trụ tròn, đường kính 31cm, cao 06cm, gồm nhiều vật hình trụ nhỏ, đầu mỗi vật hình trụ có gắn đoạn dây liên kết đối xứng với nhau.

Tại biên bản xác định trọng lượng, chủng loại vật nghi pháo xác định, tổng số tang vật thu giữ của Lê Tiến T có trọng lượng 1,98 kg.

Tại bản kết luận giám định số 90/KL-PC09 ngày 25/02/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận các mẫu vật đem đi gửi giám định đều có chứa thuốc pháo.

Tại bản cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 21/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lê Tiến T về tội Gây rối trật tự công cộng theo quy định khoản 1 Điều 318 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Tiến T khai nhận: Bị cáo là nhân viên quản lý tại quán karaoke M. Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 02/02/2019, bị cáo đang làm việc tại quán thì có một nam thanh niên tên N (không rõ họ, địa chỉ) là bạn quen biết ngoài xã hội với bị cáo đến quán và gửi một thùng bìa catton đựng pháo, bên trong có 01 bánh pháo hình tròn và 02 dây pháo tép, N nhờ bị cáo cất hộ. Bị cáo đồng ý và đem thùng pháo vào để trên kết sắt cạnh giường ở trong phòng ngủ của mình. Tối ngày 03/02/2019 và tối ngày 04/02/2019, N có đến quán karaoke nhờ bị cáo lấy pháo tép cho mình, lần thứ nhất lấy 01 dây pháo, lần thứ hai lấy một nửa dây pháo, số còn lại vẫn để trong thùng gửi bị cáo. Khi đưa cho N, bị cáo xin N một đoạn pháo tép để đốt, N cắt từ nửa dây pháo tép cho bị cáo một đoạn pháo dài khoảng 17cm. Đến khoảng 22 giờ ngày 04/02/2019, bị cáo tách 06 quả pháo tép từ dây pháo mà N cho rồi đem ra vỉa hè phía trước cửa quán karaoke M, đường L1, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để đốt. Sau khi đốt được 03 quả pháo, bị cáo đang định tiếp tục đốt 03 quả pháo còn lại thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Người làm chứng anh Trần S, tại Cơ quan điều tra khai: Anh là chủ quán Karaoke M, khoảng 21 giờ ngày 04/02/2019, tại quán Karaoke M anh chứng kiến việc Lê Tiến T là nhân viên quản lý quán đốt 03 quả pháo ở vỉa hè phía trước cửa quán karaoke M, đường L1, phường V, thành phố L. Anh không được tham gia đốt pháo cùng Lê Tiến T và cũng không biết việc Lê Tiến T cất giấu pháo tại quán Karaoke M.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Tiến T phạm tội Gây rối trật tự công cộng;

Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Tiến T mức án từ 04 tháng đến 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách 12 tháng;

Về xử lý vật chứng: Xác nhận toàn bộ vật chứng là pháo nổ đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Tiến T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 22 giờ 00 phút ngày 04/02/2019, vật chứng đã thu giữ và phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Tiến T phạm tội Gây rối trật tự công cộng. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lê Tiến T là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự an ninh tại địa phương, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của nhân dân ở nơi công cộng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, vì vậy hành vi của bị cáo cần xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên còn phải xem xét những yếu tố liên quan đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các yếu tố khác có liên quan của bị cáo, trên cơ sở xem xét lời đề nghị, luận tội của Viện kiểm sát.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo Lê Tiến T là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt nghĩa vụ nơi cư trú, không vi phạm gì.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[8] Từ những phân tích như trên Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, đã thực sự hối cải, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo này ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao. Mức xử phạt bị cáo Lê Tiến T như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo.

[9] Đối với người thanh niên tên N đã cho bị cáo Lê Tiến T pháo, do bị cáo không biết rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được để xử lý trong vụ án này. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[10] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 1,98 kg pháo thành phẩm của bị cáo Lê Tiến T, do chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, Cơ quan điều tra đã chuyển tài liệu trình UBND thành phố Lạng Sơn và ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trên, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[11] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ vật chứng là pháo nổ đã được sử dụng hết trong quá trình giám định. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[12] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47, Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Tiến T phạm tội Gây rối trật tự công cộng.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lê Tiến T 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 11/4/2019.

Giao bị cáo Lê Tiến T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lê Tiến T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Án phí: Buộc bị cáo Lê Tiến T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, HCTP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Nguyệt